

Bản án số: 34/2017/HSPT
Ngày 28/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Thành.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Cán bộ
Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông
Đặng Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSPT ngày 05/7/2017 đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 02/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Bình.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Minh T, sinh năm 1975 tại huyện S, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm H, xã M, huyện S, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 11/12; con ông Nguyễn R (là liệt sỹ chống Mỹ) và bà Bùi Thị T (đã chết); có vợ Đỗ Thị Thanh H, có 02 con lớn sinh năm 1999, nhỏ 2009; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2016 đến ngày 29/12/2016 chuyển tạm giam (có mặt).

**** Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị (tòa án không triệu tập):***

Nguyễn Văn D (tức Nguyễn Quốc D); sinh năm 1962; trú tại xóm C, xã H, huyện S, tỉnh Ninh Bình.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị (tòa án không triệu tập)***

Anh Đặng Văn N, sinh năm 1982; trú tại số nhà 02, đường T, phố 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Bình và bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 02/6/2017 của Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Văn D là những người sử dụng ma túy, sáng ngày 26/12/2016 Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 35K1 - 100 - 07 đi từ nhà sang thành phố Đ, tỉnh Nam Định tìm mua được 14 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết ở gần siêu thị Big C Nam Định, mục đích để sử dụng và nếu có người mua thì bán lại để kiếm lời. Khi mua được ma túy T đi về gặp D và nói nếu có ai hỏi mua ma túy thì lấy mà bán; khi bán được T sẽ cho D ma túy để sử dụng còn tiền bán được thì đưa cho T. D và T đã hai lần bán trái phép chất Heroin cho Đặng Văn N, sinh năm 1982; trú tại số nhà 02, đường T, phố 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh Ninh Bình cụ thể:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 26/12/2016 T và D đang ngồi uống nước tại nhà D thì Đặng Văn N gọi điện thoại cho D hỏi mua 200.000 đồng Heroin; D đồng ý và hẹn N ở đường 12B thuộc xóm C, xã H, huyện S. D nói với T “Có người hỏi mua Heroin em đưa cho anh 01 gói Heroin để anh mang đi bán”. T đưa cho D 01 gói Heroin để D mang đi bán; D đi xe đạp ra địa điểm đã hẹn thấy N đi cùng với Trương Quảng N, sinh năm 1976; trú tại phố 5, phường G, thành phố B. N đi đến chỗ D rồi đưa cho D 200.000 đồng D cầm tiền và đưa cho N 01 gói Heroin; xong D cầm tiền về đưa cho T 200.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi T đang chở D đi đến đoạn đường gần chợ H, thuộc xã H, huyện S thì N điện thoại cho D nói “anh để cho em 200.000 đồng nữa”, D đồng ý và hẹn ở đường 12B gần nhà D. Sau đó D nói với T “em đưa cho anh 01 gói Heroin để anh bán” T đưa cho D 01 gói Heroin gói ngoài bằng giấy màu trắng, rồi cả hai đi đến điểm hẹn để bán ma túy cho N. Khi đến chỗ hẹn không thấy N đâu, D đã điện thoại hỏi lại địa điểm, T đi tiếp một đoạn thì gặp N đang đứng cùng với Trương Quảng N. D xuống xe còn T vẫn ngồi trên xe máy. N đi đến chỗ D và T rồi đưa cho D 200.000 đồng, D nhận tiền rồi đưa luôn cho T và đưa cho N 01 gói Heroin. N vừa cầm gói Heroin của D thì ngay lúc đó cán bộ Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình và Công an xã H, huyện S phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của N 01 gói Heroin được gói ngoài bằng giấy màu trắng; thu giữ của T 200.000 đồng là tiền vừa bán Heroin cho N mà có, thu giữ trong túi áo khoác T đang mặc 12 gói Heroin

(10 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói ngoài bằng giấy tờ lịch); 01 xe máy Wave biển kiểm soát 35 K1 – 100 - 07; 01 điện thoại di động Nokia cũ và 01 điện thoại di động Vertu; thu giữ của D 01 điện thoại di động Mobile đã cũ.

Kiểm tra 01 gói nhỏ thu giữ của Đặng Văn N bên trong là chất bột dạng cục màu trắng có trọng lượng 0,0783 gam, kí hiệu M1 trưng cầu giám định; tổng trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng có trong 12 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Minh T là 1,1223 gam ký hiệu M2 trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 28/GĐMT ngày 28/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0783 gam, M2 có khối lượng 1,1223 gam các mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong gói ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là chất ma túy loại Heroin.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 02/6/2017 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Văn D (tức Nguyễn Quốc D) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm 07 (bảy) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2016.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự phạt tiền bị cáo Nguyễn Minh T 10.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn D (tức Nguyễn Quốc D), xử lý vật chứng và án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/6/2017 bị cáo Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và miễn giảm hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Minh T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình sau khi phân tích vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng

cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 02/6/2017 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Bình

Áp dụng khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Minh T 7 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2016; phạt tiền bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY

Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với lời khai của đồng phạm Nguyễn Văn D, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 28/GĐMT ngày 28/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T sáng ngày 26/12/2016 đi từ nhà sang thành phố Đ, tỉnh Nam Định mua 14 gói Heroin có trọng lượng 1,2006 gam với giá 1.500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết ở gần siêu thị Big C Nam Định, trong ngày 26/12/2016 T đã hai lần đưa 2 gói Heroin cho Nguyễn Văn D bán cho Đặng Văn N, sinh năm 1982; trú tại số nhà 02, đường T, phố 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh Ninh Bình mỗi gói giá 200.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T và đồng phạm đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp *phạm tội nhiều lần* được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự như bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Minh T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Không chỉ bản thân sử dụng

chất Heroin mà T còn lôi kéo cho bị cáo D sử dụng Heroin và sử dụng D làm người bán Heroin cho mình. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, xác định bị cáo Nguyễn Minh T là người giữ vai trò chính trong vụ án, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 7 năm 7 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm điều tra chưa đầy đủ, còn bỏ sót tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo đã nộp bằng Tổ quốc ghi công và các bằng khen của ông Nguyễn R là bố đẻ bị cáo T; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới chưa được bản án sơ thẩm xem xét áp dụng cho bị cáo. Căn cứ quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo Nguyễn Minh T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Lý do xin giảm nhẹ bị cáo đưa ra là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận để giảm nhẹ cho bị cáo T một phần hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm.

Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được miễn giảm hình phạt bổ sung là phạt tiền với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T là người sử dụng ma túy, chỉ trong một lần bị cáo đã sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để mua Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Do vậy bản án sơ thẩm áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 10.000.000 đồng đối với bị cáo là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật; vì vậy không có căn cứ để miễn giảm hình phạt bổ sung phạt tiền theo yêu cầu của bị cáo.

Do được chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 02/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Minh T 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2016; phạt tiền bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Minh T không phải nộp

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 28/8/2017./.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (01bản).
 - KTGD (02bản)
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản)
 - Phòng HSNV CA tỉnh Ninh Bình (01bản)
 - Trại tạm giam (01bản)
 - Tòa nhân dân huyện S (03 bản)
 - VKSND huyện S (01bản)
 - Chi cục THA huyện S (01bản)
 - Công an huyện S (01bản)
 - Bị cáo (01bản)
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản)
 - Lưu phòng HCTP (01bản)
 - Lưu hồ sơ vụ án.
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mai Xuân Thành

